

Số: 5261/SYT-KHTC

Đồng Nai, ngày 01 tháng 11 năm 2018

V/v xin ý kiến dự thảo Kế hoạch lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân cho người dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Kính gửi:

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ
KHÔNG GỬI VĂN BẢN GIẤY

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, Ban Văn hóa xã hội, Ban kinh tế ngân sách HĐND tỉnh;
- Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Bảo hiểm xã hội, Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, TP. Biên Hòa;
- UBMTTQVN tỉnh.
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;


Căn cứ Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu.

Thực hiện Kế hoạch số 173-KH/TU ngày 10/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 7315/KH-UBND ngày 16/7/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Để có cơ sở tham mưu trình UBND tỉnh, Sở Y tế kính đề nghị các Sở, Ban, Ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, các phòng chuyên môn sở và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế cho ý kiến góp ý bằng văn bản gửi về Sở Y tế (Phòng Kế hoạch - Tài chính) trước ngày 29/11/2018 để tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt.

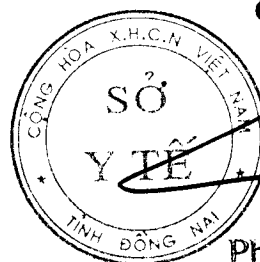
Rất mong nhận được sự quan tâm và phối hợp của quý cơ quan.

Trân trọng./ 

- Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ SYT;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Lưu VT, KHTC;

GIÁM ĐỐC



Phan Huy Anh Vũ



DƯ THẢO

KẾ HOẠCH

Lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt đề án xây dựng và phát triển mạng lưới Y tế cơ sở trong tình hình mới, Quyết định 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, Chương trình hành động 1379/CTr-BYT ngày 19/12/2017 của Bộ Y tế về triển khai thực hiện đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở theo Quyết định 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2018 – 2020,

Thực hiện kế hoạch số 173/KH-TU ngày 10/04/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 20/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. UBND tỉnh xây dựng kế hoạch lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân cho người dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Thiết lập hồ sơ quản lý sức khỏe cho người dân để mọi người dân đều được quản lý, theo dõi, chăm sóc sức khỏe ban đầu; được tư vấn sức khỏe, điều trị hoặc chuyển tuyến phù hợp khi khám bệnh, chữa bệnh.

1.2. Nâng cao công tác quản lý Y tế dự phòng và công tác khám, điều trị tại tuyến Y tế cơ sở, góp phần quản lý chặt chẽ hơn hồ sơ sức khỏe của người dân trên địa bàn.

1.3. Thiết lập hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý sức khỏe, theo dõi tình hình bệnh tật và chăm sóc sức khỏe người dân tỉnh Đồng Nai gắn với bảo hiểm y tế toàn dân.

2. Yêu cầu

Hồ sơ sức khỏe cá nhân phải đảm bảo tính bảo mật, cá nhân được cấp mã định danh y tế duy nhất để xem thông tin về sức khỏe của mình. Phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe người dân đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, kết nối với các phần mềm khác từ hệ thống thông tin trình mục tiêu y tế, quản lý bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm, tiêm chủng, phần mềm khám chữa bệnh, phần mềm quản lý dân cư,

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện công tác triển khai hệ thống phần mềm hồ sơ sức khỏe toàn dân

Phối hợp với đơn vị cung cấp phần mềm để cài đặt, xây dựng hồ sơ quản lý sức khỏe người dân theo Quyết định 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu.

Nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ việc quản lý sức khỏe toàn dân.

Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho cán bộ y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện, tuyến xã trực tiếp sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe người dân.

Hồ sơ sức khỏe phải đảm bảo tính bảo mật, cá nhân được cấp mã định danh cá nhân (ID) để xem thông tin về sức khỏe của mình, chỉ có cá nhân mới có quyền cho bác sỹ xem thông tin về sức khỏe của mình để phục vụ công tác khám và điều trị bệnh. Hồ sơ sức khỏe được chiết xuất thông tin phục vụ công tác quản lý y tế công cộng.

Phần mềm có khả năng cho phép tra cứu thông tin thông qua số Chứng minh thư nhân dân, số thẻ BHYT hoặc số điện thoại, ...

2. Lập hồ sơ sức khỏe cá nhân theo mẫu quy định

Tiếp nhận các thông tin sẵn có từ cơ sở dữ liệu dân cư của tỉnh Đồng Nai mà Bộ Y tế, Bảo hiểm Y tế và Tổng cục Dân số đang quản lý để cập nhật các thông tin cơ bản về hành chính vào hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân cho toàn bộ người dân trên toàn tỉnh.

Đối tượng tham gia quản lý sức khỏe người dân: Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn; Trung tâm Y tế các huyện, thành phố, thị xã; các cơ sở khám chữa bệnh.

Đối tượng lập hồ sơ quản lý sức khỏe người dân: Toàn bộ người dân có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Đồng Nai, được phân loại theo các nhóm:

- + Trẻ em dưới 6 tuổi.
- + Học sinh: Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông.

- + Sinh viên: Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề.
- + Cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước, các đơn vị, tổ chức xã hội, xí nghiệp, doanh nghiệp.
- + Người cao tuổi, hưu trí: Người cao tuổi từ 60 tuổi trở lên, người nghỉ hưu, hưởng lương BHXH hàng tháng.
- + Người dân lao động tự do và các đối tượng khác còn lại.

3. Thực hiện cập nhật, bổ sung thông tin về sức khỏe vào hồ sơ quản lý cá nhân cho người dân

Sử dụng, nâng cấp các phần mềm hiện đang có tại các cơ sở y tế để liên thông, kết nối giữa phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe người dân với phần mềm khám chữa bệnh, phần mềm quản lý các chương trình y tế.

Cập nhật, bổ sung các thông tin y tế có sẵn đang được quản lý tại các cơ sở y tế: Tiêm chủng mở rộng; phòng, chống suy dinh dưỡng, khám và quản lý học sinh, sinh viên; khám và quản lý sức khỏe người cao tuổi; khám và quản lý thai nghén, ... vào hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân.

Thực hiện khám sức khỏe người dân để cập nhật thông tin liên quan đến sức khỏe vào hồ sơ quản lý heo hai hình thức:

- + Khám đồng loạt toàn dân: theo các nhóm đối tượng trên;
- + Bổ sung, cập nhật thông tin vào hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân khi người bệnh đến khám bệnh ở các cơ sở y tế hoặc thông qua các đợt khám sức khỏe định kỳ, khám chữa bệnh lưu động.

Đối với các cơ sở khám chữa bệnh tuyến huyện, tuyến tỉnh cập nhật các thông tin Y tế những người đến khám, chữa bệnh vào hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân thông qua việc liên thông kết nối giữa các phần mềm.

Triển khai kết nối, liên thông các phần mềm khám chữa bệnh với phần mềm hồ sơ quản lý sức khỏe người dân, qua đó xem xét khả năng kết nối, liên thông và nhu cầu đáp ứng trong việc quản lý y tế, thanh quyết toán dịch vụ khám, chữa bệnh thông qua bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế.

4. Tổ chức tuyên truyền, vận động

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của việc lập hồ sơ sức khỏe điện tử, qua đó để quản lý, theo dõi, chăm sóc ban đầu tại các cơ sở y tế;

Sản xuất phóng sự tuyên truyền cho người dân hiểu và tích cực tham gia việc lập hồ sơ sức khỏe cá nhân;

Tuyên truyền trên đài phát thanh – truyền hình Đồng Nai, Đài Truyền thanh – truyền hình các huyện, thành phố, thị xã; Trạm truyền thanh cơ sở ở các xã, phường, thị trấn.

Tuyên truyền trên báo chí và Cổng thông tin điện tử của tỉnh về công tác tạo lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân cho người dân.

5. Thời gian thực hiện

a) Năm 2018

Các hoạt động cụ thể bao gồm:

+ Cài đặt phần mềm hồ sơ quản lý sức khỏe người dân cho 100% Trạm Y tế xã, phường, thị trấn và tất cả người dân đều được cập nhật các thông tin về phần hành chính (Theo mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân tại Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế) và các cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế;

+ Tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện, tuyến xã (mỗi đơn vị 2 người) trực tiếp sử dụng Phần mềm hồ sơ quản lý sức khỏe người dân và nhập thông tin người dân lên hệ thống theo hướng dẫn của Quyết định số 831/QĐ-BYT;

+ Tổ chức đào tạo nâng cao năng lực khám sàng lọc, quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm và nguyên lý Y học gia đình cho các Trạm Y tế, Trung tâm Y tế huyện, TT Y tế dự phòng;

+ Cập nhật các dữ liệu cá nhân có sẵn đang được quản lý tại các cơ sở y tế như: Khám, chữa bệnh; Tiêm chủng mở rộng; phòng chống suy dinh dưỡng; Khám và quản lý thai nghén...vào hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân;

+ Nhập các thông tin y tế và hồ sơ sức khỏe khi người dân đến khám bệnh tại các Trạm Y tế, phòng khám đa khoa, phòng khám đa khoa khu vực;

+ Triển khai công tra cứu và cung cấp tài khoản truy cập đến từng người dân người dân đã có thông tin trên hệ thống hồ sơ sức khỏe.

b) Từ ngày 01/01/2019 trở đi

Duy trì công tác quản lý sức khỏe người dân; tiếp tục lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân cho những người chưa thực hiện trong năm 2018; thường xuyên cập nhật, bổ sung các thông tin sức khỏe cá nhân khi người dân tham gia khám sức khỏe, khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế và từ các nguồn dữ liệu khác.

6. Kinh phí thực hiện:

6.1. Kinh phí lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe cho người dân:

Thuê dịch vụ triển khai hệ thống phần mềm: Trong thời gian triển khai hướng dẫn thực hiện hệ thống phần mềm, đơn vị cho thuê không thu chi phí cho

thuê dịch vụ và các chi phí liên quan. Kế hoạch thực hiện thuê dịch vụ công nghệ thông tin thực hiện theo Quyết định 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014.

Kinh phí quản trị mạng phần mềm quản lý sức khỏe người dân;

Hội nghị, hội thảo, truyền thông định hướng triển khai thực hiện và hội nghị tổng kết, rút kinh nghiệm;

Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn, hướng dẫn sử dụng hệ thống phần mềm;

Hỗ trợ khám, điều tra, nhập dữ liệu vào hồ sơ (cán bộ tại Trạm Y tế và nhân viên y tế thôn bản);

Hỗ trợ liên thông dữ liệu từ các phần mềm sẵn có của các cơ sở khám chữa bệnh vào phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe người dân;

Kinh phí in ấn biểu mẫu điều tra theo Quyết định 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế;

Chi phí giám sát, kiểm tra (xăng xe, công tác phí,...)

Kinh phí tuyên truyền, truyền thông cho người dân để lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân.

Tổng kinh phí giai đoạn 2018 - 2020: **10.167.700.000 đồng** (*Mười tỷ một trăm sáu bảy triệu bảy trăm đồng*) Chi tiết dự toán chi phí theo phụ lục (*đính kèm*).

6.2. Kinh phí thuê phần mềm duy trì công tác quản lý Hồ sơ sức khỏe cá nhân người dân

Kinh phí duy trì phần mềm Hệ thống Hồ sơ sức khỏe cá nhân hàng năm, giai đoạn từ 01/01/2021 trở đi cho 171 trạm y tế: **1,026,000,000/năm** (*một tỷ không trăm hai sáu triệu đồng*).

6.3. Nguồn kinh phí

Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

Giao Sở Y tế xây dựng dự toán, Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các Sở ngành liên quan thẩm định dự toán, báo cáo UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện.

III. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế

Sở Y tế - Cơ quan thường trực, xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết từng nội dung để triển khai đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, đạt mục tiêu đề ra.

Phối hợp với các cơ quan liên quan, doanh nghiệp xây dựng phần mềm quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh. Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ Trạm Y tế, Trung tâm Y tế và các bệnh viện đảm bảo các

điều kiện về cơ sở vật chất, chuyên môn để triển khai hiệu quả kế hoạch khám, quản lý, lập hồ sơ sức khỏe người dân.

Phối hợp các đơn vị chức năng tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến người dân về ý nghĩa và lợi ích của công tác quản lý sức khỏe người dân.

Tập trung huy động lực lượng ngành Y tế tổ chức triển khai lập hồ sơ, khám sức khỏe lần đầu và thực hiện quản lý sức khỏe toàn dân trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện.

Tổ chức giám sát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện, tổng hợp báo cáo kết quả về UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu thực hiện thuê hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân.

2. Đơn vị cung cấp phần mềm

Phối hợp với Sở Y tế xây dựng phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử; chịu trách nhiệm trong việc thiết kế, cài đặt phần mềm trên cơ sở phần mềm kỹ thuật chất lượng, dễ sử dụng, đảm bảo đầy đủ thông tin theo QĐ 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của BYT về việc ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân.

Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, quản lý, sử dụng phần mềm cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đường truyền ổn định, chất lượng tốt, đảm bảo các quy định về an toàn thông tin; phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và Công an tỉnh chịu trách nhiệm kết nối thông tin hành chính với thông tin khám chữa bệnh BHYT đưa vào hệ thống tập trung của phần mềm hồ sơ sức khỏe.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị cung cấp phần mềm y tế khác trên địa bàn để liên thông, kết nối giữa các phần mềm với phần mềm hồ sơ quản lý sức khỏe người dân.

Triển khai công tra cứu thông tin sức khỏe để người dùng tra cứu, quản lý thông tin của mình.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, triển khai công tác tuyên truyền về lợi ích việc lập hồ sơ quản lý sức khỏe cho người dân tỉnh Đồng Nai; phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính xây dựng kế hoạch truyền thông về lập hồ sơ sức khỏe người dân;

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn Báo Đồng Nai, Đài phát thanh truyền hình Đồng Nai, các cơ quan báo chí Trung ương và tỉnh ban hoạt động trên địa bàn tỉnh, Đài Truyền thanh – Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố mở thêm chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng phát sóng, tin bài tuyên truyền về lợi ích,

ý nghĩa của việc khám và lập hồ sơ sức khỏe người dân để vận động tham gia thực hiện.

Phối hợp với Sở Y tế trong việc triển khai phần mềm xây dựng giải pháp, chuẩn dữ liệu để kết nối trao đổi thông tin giữa phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe người dân với các phần mềm quản lý khác của ngành y tế đang triển khai trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với Sở Y tế xây dựng quy chế khai thác, bảo mật dữ liệu sức khỏe người dân trên hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử.

4. Sở Tài chính

Căn cứ dự toán kinh phí và khả năng cân đối ngân sách, thẩm định và tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

5. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Cung cấp cơ sở dữ liệu sẵn có về người dân, hộ gia đình tham gia BHYT cho Sở Y tế và đơn vị cung cấp phần mềm để lập hồ sơ sức khỏe, đảm bảo an toàn thống nhất và tiết kiệm. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện việc kết nối hệ thống giám định BHYT tại các cơ sở y tế, tích hợp vào hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Phối hợp với Sở Y tế đề xuất với Bộ Y tế, BHXH Việt Nam cơ chế thanh toán BHYT đối với một số bệnh mãn tính không lây nhiễm tại Trạm Y tế.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh phối hợp với các cơ sở Y tế tổ chức khám và lập hồ sơ sức khỏe cho cán bộ và học sinh.

7. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, khu công nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh

Phối hợp với các cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện khám và lập hồ sơ sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

8. UBND huyện, thành phố, thị xã

Căn cứ kế hoạch của tỉnh, xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết của huyện, thành phố, thị xã để tổ chức thực hiện đạt kết quả cao.

Có kế hoạch hỗ trợ kinh phí phục vụ cho công tác quản lý sức khỏe người dân theo hộ gia đình. Tiếp tục đầu tư củng cố cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các

Trạm Y tế xã và chỉ đạo các cơ quan liên quan tăng độ bao phủ BHYT theo lộ trình đã được UBND giao.

Phối hợp với Sở Y tế, chỉ đạo Phòng Y tế, UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức điều tra, phân loại đối tượng để khám và lập hồ sơ sức khỏe và nhân cho toàn bộ người dân trên địa bàn; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền trên hệ thống phát thanh xã, phường, thị trấn về lợi ích, ý nghĩa của việc khám và lập hồ sơ sức khỏe của người dân để người dân trên địa bàn hiểu và tham gia khám để lập hồ sơ sức khỏe và tham gia BHYT toàn dân.

9. Đề nghị UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức hội, đoàn thể cấp tỉnh

Phối hợp với các tổ chức thành viên, hội trực thuộc tham gia công tác tuyên truyền, vận động phổ biến đến tận đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia khám, lập hồ sơ sức khỏe người dân tại các cơ sở y tế; đồng thời phát huy vai trò giám sát, phản biện của MTTQ và các tổ chức thành viên các cấp trong việc thực hiện các nội dung Kế hoạch này nhằm góp phần bảo vệ quyền lợi của người dân trong chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Y tế để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền Sở Y tế tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý.

Trên đây là Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân cho người dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai./.

Nơi nhận:

- Văn phòng chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- TT: Tỉnh Ủy, HĐND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- Các huyện, thành, thị ủy;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Đơn vị cung cấp phần mềm;
- Lưu VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH LẬP HỒ SƠ SỨC KHỎE NGƯỜI DÂN GIAI ĐOẠN 2018-2020

(Kèm theo kế hoạch số: /TTr - SYT ngày / /2018 của Sở Y tế Đồng Nai)

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Mức chi	Thành tiền	Ghi chú
KINH PHÍ LẬP HỒ SƠ SỨC KHỎE					5.054.200.000	
I	Hội nghị, hội thảo, truyền thông định hướng triển khai thực hiện và hội nghị tổng kết, rút kinh nghiệm	Hội nghị	3	5.000.000	15.000.000	
II	Tổ chức đào tạo, tập huấn tại các huyện	Lớp	13	5.400.000	70.200.000	
III	Hỗ trợ khám, điều tra, nhập dữ liệu vào hồ sơ (cán bộ tại Trạm Y tế và nhân viên y tế thôn bản) và liên thông dữ liệu				3.616.000.000	
1	Hỗ trợ cán bộ không hưởng lương tham gia (gồmy tế thôn và cộng tác viên dân số (phát giấy mời, hướng dẫn đơn đốc các đối tượng đến trạm y tế cung cấp thông tin điều tra, khám sàng lọc). Mỗi người x 5 ngày x 100.000 đồng,	người	2.020	100.000	1.010.000.000	
2	Hỗ trợ khám, điều tra, nhập dữ liệu hồ sơ tại trạm y tế xã cho người chưa tham gia BHYT.	hồ sơ	800.000	2.000	1.600.000.000	
IV	Hỗ trợ liên thông dữ liệu từ các phần mềm sẵn có của các cơ sở khám chữa bệnh vào phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe người dân				503.000.000	
1	Hỗ trợ liên thông dữ liệu sẵn có vào hồ sơ sức khỏe tại các trạm y tế, phòng khám đa khoa có chữa năng khám chữa bệnh BHYT (1000.000 đ x 1 cán bộ x 1 tháng)	cơ sở	179	1.000.000	179.000.000	
2	Hỗ trợ liên thông dữ liệu sẵn có vào hồ sơ sức khỏe tại các trung tâm y tế và bệnh viện (1.000.000 đ x 2 cán bộ x 3 tháng)	bệnh viện	18	6.000.000	324.000.000	

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Mức chi	Thành tiền	Ghi chú
V	Kinh phí in ấn biểu mẫu điều tra theo Quyết định 831/QĐ-BYT (4 trang x 250đ/trang=1.000 đồng)	hồ sơ	800.000	1.000	800.000.000	
VI	Chi phí giám sát, kiểm tra (xăng xe và công tác phí)				50.000.000	Trong 12 tháng
VII	Kinh phí mua sắm trang thiết bị				2.565.000.000	
1	Mua máy đọc mã vạch 2 chiều cho các trung tâm y tế xã, phường, thị trấn	Máy	171	5.000.000	2.565.000.000	
KINH PHÍ TUYÊN TRUYỀN LẬP HỒ SƠ QUẢN LÝ SỨC KHỎE CÁ NHÂN					240.000.000	
1	Sản xuất phóng sự tuyên truyền (thời lượng: 10 - 15 phút, phát trên đài PTTH tỉnh)	phóng sự	1	50.000.000	50.000.000	
2	Tuyên truyền trên Đài phát thanh - truyền hình tỉnh (thời lượng 10 - 15 phút, phát 3 lần)	chuyên mục	1	50.000.000	50.000.000	
3	Tuyên truyền trên đài phát thanh huyện, thành phố, thị xã	chuyên mục	11	5.000.000	55.000.000	
4	Tuyên truyền trên Báo của tỉnh về lợi ích, ý nghĩa của việc khám và lập hồ sơ sức khỏe người dân để vận động người dân tham gia thực hiện)	chuyên mục	1	30.000.000	30.000.000	
5	Tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (tối thiểu mỗi tháng có 02 bài được đăng)	chuyên mục	1	20.000.000	20.000.000	
6	Tuyên truyền trên hệ thống phát thanh xã, phường (mỗi tuần phát 2 lần, phát trong vòng 1 năm thông qua Sở Thông tin truyền thông)	bài	1	35.000.000	35.000.000	Trong 12 tháng
KINH PHÍ THUÊ HỆ THỐNG PHẦN MỀM 3 NĂM (2018-2020)					2.308.500.000	
1	Thuê phần mềm Hồ sơ sức khỏe cá nhân, kinh phí quản trị mạng phần mềm quản lý sức khỏe người dân, kinh phí vận hành, bảo trì hệ thống. Gọi tắt là: "Hệ thống phần mềm Hồ sơ sức khỏe cá nhân".		171	500.000	2.308.500.000	Thuê phần mềm trong 27 tháng kể từ 10/2018-12/2020
TỔNG CỘNG KINH PHÍ					10.167.700.000	